

Dự thảo lần 2

Đồng Nai, ngày tháng năm 2025

XÂY DỰNG TỔ CHỨC HỘI NÔNG DÂN VỮNG MẠNH, TOÀN DIỆN,
PHÁT HUY VAI TRÒ NÔNG DÂN LÀ CHỦ THỂ, LÀ TRUNG TÂM TRONG
PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, KINH TẾ NÔNG THÔN VÀ XÂY DỰNG
NÔNG THÔN MỚI, GÓP PHẦN XÂY DỰNG TỈNH ĐỒNG NAI PHÁT TRIỂN
THEO HƯỚNG XANH, VĂN MINH, HIỆN ĐẠI TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

(Báo cáo của Ban Chấp hành Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai trình Đại hội
đại biểu Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030)

Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 được tổ chức trong bối cảnh tỉnh Đồng Nai cùng với cả nước thực hiện thành công việc sắp xếp tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đồng thời là năm đầu tiên thực hiện các Nghị quyết quan trọng của Đảng trên các lĩnh vực đột phá về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế, phát triển kinh tế tư nhân, xây dựng và thi hành pháp luật. Đây cũng là giai đoạn khởi đầu cho kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Cùng với nông dân cả nước, nông dân Đồng Nai đang tích cực thi đua thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, các nghị quyết chuyên đề liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội, nông nghiệp nông dân, nông thôn, đặc biệt là Nghị quyết về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới; Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030”, gắn với tuyên truyền thực hiện Nghị quyết và Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới nâng cao, hiện đại trên địa bàn tỉnh.

Đại hội đại biểu Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai lần thứ I là Đại hội của “Đoàn kết - Dân chủ - Đổi mới - Hợp tác - Phát triển”, có nhiệm vụ đánh giá tình hình, kết quả công tác Hội và phong trào nông dân trong giai đoạn 2023 - 2025, đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cho nhiệm kỳ 2025 - 2030, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong giai đoạn mới, góp phần xây dựng tỉnh Đồng Nai ngày càng giàu đẹp, văn minh.

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN GIAI ĐOẠN 2023 - 2025

A- TÌNH HÌNH NÔNG NGHIỆP, NÔNG DÂN, NÔNG THÔN

I. TÌNH HÌNH NÔNG NGHIỆP

Trong giai đoạn 2023 - 2025, tình hình nông nghiệp tại tỉnh Đồng Nai có những bước phát triển ổn định. Tổng diện tích đất tự nhiên của tỉnh có 1.273.718

ha; trong đó: đất nông nghiệp 1.074.004 ha, chiếm 84,32%. Hệ sinh thái đa dạng với nhiều loại cây trồng, vật nuôi thuộc tốp đầu cả nước như: điều hơn 170 ngàn ha, chuối 20 ngàn ha, sầu riêng 20 ngàn ha, hồ tiêu 22 ngàn ha; tỉnh Đồng Nai trở thành thủ phủ chăn nuôi của cả nước với quy mô khoảng 4,17 triệu con heo; 36,5 triệu con gia cầm (*trong đó đàn gà khoảng 32,87 triệu con*); 154 ngàn con bò và 16,5 ngàn con trâu; tổng đàn thủy cầm hơn 3,64 triệu con và khoảng 3 ngàn nhà nuôi yến. Cơ cấu ngành nông nghiệp chuyển dịch đúng định hướng, đẩy mạnh phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Sau sáp nhập, Đồng Nai có 67/72 xã đạt chuẩn nông thôn mới, trong đó có 25 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 8 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (Xuân Định, Xuân Phú, Xuân Hòa, Xuân Thành, La Ngà, Phú Vinh, Phú Hòa, Phú Lý).

Bên cạnh những kết quả đáng ghi nhận, ngành nông nghiệp của tỉnh đang phải đối mặt với không ít khó khăn, tình hình thời tiết diễn biến ngày càng bất lợi, nắng hạn, mưa trái mùa, lốc xoáy, dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, giá nhiều mặt hàng nông sản thường xuyên ở mức thấp, trong khi giá thức ăn chăn nuôi, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật liên tục tăng cao... là nguyên nhân dẫn đến sản xuất nông nghiệp tăng trưởng chậm, chưa bền vững. Ngoài ra, ứng dụng công nghệ trong sản xuất nông nghiệp chưa nhiều; hoạt động tư vấn, hỗ trợ nông dân ở một số nơi còn yếu; việc xây dựng và nhân rộng mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh theo chuỗi còn lúng túng; công tác vận động, hướng dẫn nông dân tham gia các hình thức kinh tế tập thể còn nhiều khó khăn.

II. TÌNH HÌNH NÔNG DÂN

Nông dân ngày càng phát huy tốt hơn vai trò là chủ thể, là trung tâm trong phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới; tích cực tham gia kinh tế tập thể, hợp tác xã, cơ cấu lại nông nghiệp; luôn tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước; ủng hộ và đồng thuận cao với chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Đời sống của nông dân trong giai đoạn 2023-2025 được cải thiện đáng kể. Các phong trào thi đua của Hội cũng nhận được sự hưởng ứng tích cực từ hội viên, nông dân.

Tuy nhiên, bên cạnh tinh thần chủ động vươn lên, vẫn còn tồn tại một bộ phận nông dân có tư tưởng trông chờ vào sự hỗ trợ của Nhà nước, trình độ kỹ năng sản xuất còn hạn chế, tư duy chưa theo kịp sự phát triển nhanh chóng của xã hội và tiến bộ của khoa học công nghệ. Bên cạnh đó, những biến động khó lường của thị trường và các vấn đề xã hội ngày càng phức tạp cũng khiến người nông dân không khỏi hoang mang, lo lắng trong quá trình tổ chức sản xuất.

III. TÌNH HÌNH NÔNG THÔN

Tình hình nông thôn trong giai đoạn 2023 - 2025 cơ bản ổn định. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã đạt được nhiều kết quả nổi bật, góp phần làm khởi sắc bộ mặt nông thôn và nâng cao đời sống người dân. Hạ tầng nông thôn tiếp tục được đầu tư, ngày càng hiện đại hóa, đáp ứng tốt hơn yêu cầu của phát triển, sản xuất kinh doanh; kinh tế nông thôn phát triển và chuyển dịch cơ cấu theo hướng tích cực; văn hóa, xã hội, môi trường nông thôn được tăng cường; giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội.

Tuy nhiên, sự phát triển nông thôn mới vẫn còn chưa đồng đều, chủ yếu tập trung ở các vùng thuận lợi, dẫn đến khoảng cách phát triển giữa các vùng còn lớn; cơ sở hạ tầng nông thôn ở vùng sâu, vùng xa, biên giới vẫn còn khó khăn, đặc biệt là đường giao thông. Ngoài ra, an ninh trật tự và các vấn đề xã hội phức tạp vẫn là thách thức ở nông thôn. Tác động tiêu cực trên không gian mạng đến môi trường xã hội, văn hóa ứng xử, tệ nạn tiếp tục diễn biến phức tạp.

B- KẾT QUẢ CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN

I. CÔNG TÁC XÂY DỰNG HỘI TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng

Hội Nông dân các cấp trong tỉnh đã có nhiều đổi mới về nội dung và hình thức tuyên truyền. Nội dung tuyên truyền được định hướng hàng tháng, quý, gắn với các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các ngày lễ lớn và phong trào thi đua. Các cấp Hội đã tổ chức 23.736 buổi tuyên truyền, thu hút 839.674 lượt cán bộ, hội viên, nông dân tham dự, với hình thức phong phú, sinh động, tạo sức lan tỏa trong xã hội như: tờ gấp, băng rôn; các kênh truyền thông của Hội Nông dân các cấp (ứng dụng Nền tảng số Nông dân Việt Nam, Trang thông tin điện tử, nhóm Zalo, facebook, fanpage...); tổ chức các hội thi tuyên truyền; hội nghị giao ban công tác Hội; các buổi tập huấn, sinh hoạt chi tổ Hội; hoạt động của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên của Hội; phối hợp với các cơ quan báo chí, phát thanh, truyền hình để tuyên truyền.

Song song đó, Hội Nông dân các cấp gắn công tác tuyên truyền chính sách với việc nắm bắt tình hình tư tưởng, khó khăn của hội viên, nông dân để phản ánh, đề xuất với cấp ủy, chính quyền. Công tác tuyên truyền không chỉ là truyền đạt một chiều mà còn là kênh thu thập thông tin phản hồi từ cơ sở, từ đó điều chỉnh nội dung và hình thức tuyên truyền cho phù hợp, đúng trọng tâm, trọng điểm. Công tác tuyên truyền đã nâng cao nhận thức của hội viên, nông dân về chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, tăng cường sự đồng thuận và tích cực tham gia vào các phong trào thi đua yêu nước, góp phần củng cố niềm tin của hội viên vào sự lãnh đạo của tổ chức Hội và cấp ủy, chính quyền.

2. Công tác củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy Hội Nông dân các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ Hội đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phát triển và nâng cao chất lượng hội viên

Công tác củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy Hội Nông dân các cấp được tập trung chỉ đạo và đạt nhiều kết quả quan trọng. Nổi bật là các cấp Hội đã tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 2023-2028, đảm bảo đúng tiến độ và quy trình. Các cấp Hội đã ban hành quy chế làm việc, chương trình công tác toàn khóa. Đồng thời, thường xuyên kiện toàn, củng cố bộ máy cơ sở, nâng cao chất lượng giao ban và sinh hoạt Hội. Xây dựng, ban hành các kế hoạch, chương trình hành động để thực hiện Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, đồng thời xây dựng Đề án kiện toàn Quỹ Hỗ trợ nông dân theo Nghị định số 37/2023/NĐ-CP của Chính phủ.

Các cấp Hội tiếp tục tổ chức thực hiện tốt 03 Nghị quyết¹ của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về xây dựng tổ chức Hội Nông dân Việt Nam trong sạch, vững mạnh, đạt nhiều kết quả tích cực. Chất lượng hoạt động, sinh hoạt các chi, tổ hội từng bước được đổi mới, phù hợp với đặc thù của từng cơ sở, đáp ứng tốt hơn nhu cầu, lợi ích thiết thực, chính đáng của hội viên, nông dân, thu hút đông đảo nông dân tham gia tổ chức Hội, đảm bảo tỷ lệ hội viên tham gia sinh hoạt thường xuyên đạt trên 80%.

Công tác phát triển, quản lý và nâng cao chất lượng hội viên được tập trung thực hiện, từ năm 2023 đến năm 2025 đã kết nạp 3.124 hội viên, gắn với cấp và đổi thẻ hội viên, nâng tổng số hội viên toàn tỉnh lên 195.107 hội viên, trong đó có 76.092 hội viên nông cốt, 13.482 hội viên là đảng viên.

Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được các cấp Hội quan tâm thực hiện với những giải pháp đồng bộ, phù hợp với yêu cầu thực tiễn công tác Hội; đảm bảo sự lãnh đạo của cấp ủy, theo đúng nguyên tắc tập trung dân chủ, khách quan, công khai, minh bạch. Hàng năm, nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng được quan tâm đổi mới; chú trọng đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng, phương pháp công tác cho đội ngũ cán bộ Hội cơ sở, Chi, Tổ Hội².

Hội Nông dân tỉnh đã kiện toàn 01 Chủ tịch, 01 Phó Chủ tịch và 19 Ủy viên Ban Chấp hành, 07 ủy viên Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh, 95 Chủ tịch và 190 Phó Chủ tịch Hội Nông dân cấp xã; 100% chi, tổ Hội được củng cố về tổ chức hoặc hoạt động; Hiện toàn tỉnh có 1.684 chi Hội và 7.536 tổ Hội theo địa bàn dân cư, 152 chi Hội và 507 tổ Hội nghề nghiệp. Chất lượng hoạt động của các cơ sở Hội và chi, tổ Hội được nâng lên, số cơ sở hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 100%, 90% chi Hội và 90% tổ Hội hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

3. Công tác đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội Nông dân các cấp, hướng mạnh về cơ sở

Hội Nông dân các cấp đã chủ động, tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết của Bộ Chính trị về đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới phù hợp với thực tế hoạt động công tác Hội và phong trào nông dân, gắn với việc thực hiện các chỉ tiêu, phong trào thi đua trên địa bàn tỉnh. Tập trung đổi mới hoạt động theo hướng "thiết thực, gắn với quyền lợi, nhu cầu, nguyện vọng của hội viên, nông dân" và "hướng về cơ sở, sâu sát hội viên".

Các cấp Hội đã chú trọng đổi mới nội dung sinh hoạt chi, tổ Hội theo hướng thiết thực, gần gũi, tập trung vào tuyên truyền chính sách, phát triển kinh tế, giải quyết các vấn đề bức xúc, xây dựng nông thôn mới, bảo vệ môi trường và an ninh trật tự. Các mô hình sinh hoạt mới như sinh hoạt chuyên đề, sinh hoạt nhóm Zalo, và các chuyên tham quan, học tập đã được triển khai hiệu quả.

Công tác tuyên truyền được số hóa thông qua các nền tảng mạng xã hội như

¹ Nghị quyết số 04-NQ/HNDTW ngày 05/8/2019 về đẩy mạnh xây dựng Chi Hội Nông dân nghề nghiệp, Tổ Hội Nông dân nghề nghiệp; Nghị quyết số 05-NQ/HNDTW ngày 05/8/2019 về tăng cường công tác phát triển, quản lý và nâng cao chất lượng hội viên Hội Nông dân Việt Nam; Nghị quyết số 06-NQ/HNDTW ngày 05/8/2019 về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ Hội Nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

² Hội Nông dân các cấp phối hợp tổ chức 152 lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội Nông dân cho 6.995 cán bộ Hội tại tỉnh; cử 61 lượt cán bộ Hội tham gia các khóa tập huấn nghiệp vụ do Trung ương Hội tổ chức; 100% cán bộ chi Hội và cơ sở Hội được tham gia tập huấn nghiệp vụ.

Facebook, Zalo, YouTube, TikTok, qua nền tảng số Nông dân Việt Nam, Trang thông tin điện tử... Đồng thời đẩy mạnh thành lập các mô hình “Câu lạc bộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”, “Câu lạc bộ nông dân với pháp luật”, “Câu lạc bộ khoa học kỹ thuật nhà nông”, “Câu lạc bộ nông dân tỷ phú”;... để thu hút, tập hợp, đoàn kết và kết nối, truyền tải thông điệp tích cực đến hội viên, nông dân, góp phần thực hiện tốt các phong trào thi đua của Hội.

Điểm nổi bật là sự chuyển đổi mạnh mẽ trong phương thức tuyên truyền. Bên cạnh các hình thức truyền thống, các cấp Hội đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số. Việc thiết lập và vận hành hiệu quả các nhóm Zalo nội bộ, kết nối thông suốt từ cấp tỉnh đến 95 xã, phường và lan tỏa tới từng chi, tổ hội đã tạo ra một kênh thông tin hai chiều nhanh chóng, kịp thời. Các nền tảng mạng xã hội như Facebook, Fanpage và đặc biệt là ứng dụng "Nền tảng số Nông dân Việt Nam" được tích cực triển khai, giúp thông tin của Hội tiếp cận trực tiếp, sinh động đến từng hội viên. Sự chủ động này không chỉ giúp thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị mà còn là công cụ hữu hiệu để ổn định tổ chức, gắn kết hội viên trong giai đoạn có nhiều biến động về tổ chức và tâm lý sau sáp nhập, đã góp phần xây dựng Hội vững mạnh về chính trị, tư tưởng.

Mặt khác, Hội đã tổ chức nhiều hoạt động dịch vụ và hỗ trợ nông dân, bao gồm hỗ trợ vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân, phối hợp cung ứng phân bón, cây con, giống, hỗ trợ mô hình ứng dụng khoa học kỹ thuật, dạy nghề, tư vấn giới thiệu việc làm, xây dựng thương hiệu, kết nối cung cầu. Tổ chức các Hội chợ quảng bá, giới thiệu, tiêu thụ sản phẩm, tôn vinh sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu, xây dựng các mô hình kinh tế tập thể, chi, tổ Hội theo nghề nghiệp...

4. Công tác kiểm tra, giám sát

Các cấp Hội đã chủ động xây dựng và triển khai chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hàng năm, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm, như việc thực hiện Điều lệ Hội, công tác quản lý tài chính, hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân và vốn ủy thác.

Trong giai đoạn 2023 - 2025, toàn tỉnh đã thực hiện 5.689 cuộc kiểm tra, giám sát. Nội dung kiểm tra tập trung vào việc thực hiện Điều lệ Hội, việc cụ thể hóa các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác Hội, quản lý hội viên, xây dựng chi, tổ hội, quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân, hoạt động ủy thác cho vay hộ nghèo. Qua kiểm tra, giám sát đã góp phần khắc phục hạn chế, thiếu sót, ngăn chặn tiêu cực, chấn chỉnh lề lối làm việc; đồng thời, động viên, khuyến khích, phát huy các nhân tố mới, tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động, kỷ luật, kỷ cương của các cấp Hội, bảo đảm việc chấp hành nghiêm Điều lệ, Nghị quyết, quy định của Hội và chủ trương, chính sách, pháp luật, củng cố uy tín của các cấp Hội.

Công tác hòa giải ở cơ sở tiếp tục phát huy hiệu quả, các cấp Hội đã trực tiếp hòa giải thành 396 vụ việc mâu thuẫn trong nội bộ nông dân, góp phần quan trọng vào việc giữ gìn an ninh, trật tự và tình làng nghĩa xóm tại địa phương.

Đặc biệt, hoạt động đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với nông dân được duy trì thường xuyên với 225 cuộc đối thoại. Đây là kênh dân chủ trực tiếp, quan trọng để lãnh đạo nắm bắt tâm tư, nguyện vọng, tháo gỡ kịp thời các khó khăn,

wướng mắc cho nông dân, qua đó củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý của Nhà nước. Việc duy trì và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đối thoại ngay trong giai đoạn chuyển giao bộ máy cho thấy sự trưởng thành và tính chuyên nghiệp của tổ chức Hội, khẳng định vai trò đại diện và thực hiện đúng chức năng được quy định trong Điều lệ Hội.

5. Công tác thi đua, khen thưởng

Hàng năm, các cấp Hội xây dựng kế hoạch, phát động, ký giao ước thi đua, cụ thể hóa các chỉ tiêu thi đua và tổ chức các phong trào thi đua thiết thực gắn với hoạt động Hội và phong trào nông dân; chú trọng phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng điển hình tiên tiến, các mô hình mới, cách làm hay, sáng tạo, những gương người tốt, việc tốt trong các phong trào thi đua của Hội, tạo sức lan tỏa rộng rãi trong cán bộ, hội viên, nông dân.

Hội chú trọng khen thưởng tập thể, cá nhân trực tiếp thực hiện nhiệm vụ, đặc biệt là đối với cơ sở Hội, cán bộ chi Hội, tổ Hội, hội viên tiêu biểu, góp phần động viên, khuyến khích các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc. Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã tặng Giấy khen cho 95 tập thể và 359 cá nhân; đề nghị Trung ương Hội Nông dân Việt Nam tặng Bằng khen cho 21 tập thể và 26 cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác Hội và phong trào nông dân, trao 255 Kỷ niệm chương “Vì giai cấp nông dân Việt Nam”; Phối hợp với các đơn vị có liên quan, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận 4 tập thể lao động xuất sắc, tặng cờ Thi đua xuất sắc cho 4 tập thể; tặng Bằng khen cho 22 tập thể và 44 cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện các phong trào thi đua.

Bên cạnh đó, có 213 hộ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi (NDSXKDG) được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen, cùng với 22 hộ NDSXKDG được Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen.

II. XÂY DỰNG NGƯỜI NÔNG DÂN VIỆT NAM VĂN MINH, PHÁT TRIỂN TOÀN DIỆN

1. Việc nâng cao nhận thức chính trị, hiểu biết pháp luật, trách nhiệm cộng đồng, tự hào dân tộc, khát vọng vươn lên của nông dân

Hội Nông dân các cấp trong tỉnh đã chú trọng tuyên truyền, giáo dục để cán bộ, hội viên, nông dân chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lao động, sản xuất, kinh doanh, gắn với đẩy mạnh thực hiện các Chỉ thị của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; cổ vũ khơi dậy tinh thần yêu nước, lòng tự tôn dân tộc, ý chí vươn lên của nông dân; củng cố niềm tin của nông dân với Đảng, Nhà nước và khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo đồng thuận cao trong xã hội.... Tổ chức các tập huấn cho cán bộ, hội viên, nông dân các kiến thức pháp luật về an toàn lao động, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh thực phẩm, vận động nông dân ký cam kết sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn; tổ chức 11 lớp tập huấn cho 880 hội viên nông cốt về vai trò, phẩm chất cần thiết trong xây dựng nông thôn mới, nhằm nâng cao nhận thức chính trị và trách nhiệm cộng đồng. Ngoài ra, công tác đảm bảo an toàn thực phẩm cũng là một trọng tâm trong các nội dung nâng cao trách nhiệm cộng đồng cho nông dân. Tuyên truyền vận động hội viên

nông dân đăng ký cam kết an toàn sinh thực phẩm, đạt 100% chỉ tiêu Trung ương Hội giao.

Để xây dựng người nông dân văn minh, phát triển toàn diện, các cấp Hội đã chú trọng tuyên truyền, giáo dục hội viên, nông dân học tập nâng cao kiến thức; đẩy mạnh tập huấn, chuyển giao khoa học, kỹ thuật; vận động, hướng dẫn nông dân tiếp cận với sản xuất nông nghiệp áp dụng công nghệ thông tin, công nghệ sinh học, công nghệ nano để nâng cao chất lượng nông sản. Đồng thời tiếp tục lồng ghép các nội dung giáo dục về đạo đức, văn hóa, và trách nhiệm xã hội vào các hoạt động Hội, các phong trào thi đua, khuyến khích nông dân góp tích cực vào sự phát triển chung của cộng đồng và xã hội, xây dựng một thể hệ nông dân có khát vọng vươn lên và ý thức làm chủ.

2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, trình độ, kỹ năng, tư duy hợp tác, liên kết trong sản xuất, kinh doanh cho nông dân

Hội Nông dân các cấp tăng cường phối hợp tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu và ứng dụng công nghệ cao; đầu tư mạnh mẽ vào đào tạo nghề và chuyển giao khoa học kỹ thuật cho nông dân, đã tổ chức đào tạo nghề cho 9.213 học viên và 150 lớp tập huấn, hội thảo đầu bờ cho gần 3.500 lượt người. Tổ chức các hội nghị tuyên truyền, bồi dưỡng kiến thức về chuyển đổi số trong nông nghiệp với 105 hội nghị tập huấn cho 12.593 cán bộ, hội viên nông dân tham dự, nhiều nông dân đã áp dụng công nghệ số trong sản xuất: nhật ký điện tử, truy xuất nguồn gốc bằng mã QR, hệ thống tưới tiêu tự động.....

Mặt khác, Hội còn tổ chức 11 lớp tập huấn kỹ năng đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử, kỹ năng livestream bán hàng cho 1.100 nông dân; tập trung đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, trình độ, kỹ năng sản xuất, kinh doanh cho nông dân, trong đó có 2.200 nông dân sản xuất kinh doanh giỏi được đào tạo, bồi dưỡng, vượt chỉ tiêu Trung ương Hội giao; nhiều nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi đã trở thành giám đốc hợp tác xã, doanh nghiệp nông nghiệp.

3. Công tác vận động, hướng dẫn hội viên, nông dân thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng cộng đồng dân cư tiên tiến, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc

Hội Nông dân tích cực tuyên truyền, vận động nông dân xây dựng gia đình văn hóa với trên 98% hộ nông dân đăng ký và đạt danh hiệu gia đình văn hóa; phát huy vai trò nông dân cũng là chủ thể trong xây dựng ấp, khu phố, xã văn hóa; thực hiện nếp sống mới trong việc cưới, việc tang, lễ hội; phòng chống các tệ nạn xã hội; bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, hoạt động khuyến học, khuyến tài góp phần giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa, truyền thống đoàn kết của dân tộc.

4. Công tác vận động, hỗ trợ hội viên, nông dân tham gia thực hiện các chính sách, chương trình an sinh xã hội

Hội Nông dân các cấp thực hiện tốt công tác chăm lo đời sống cho hội viên nông dân có hoàn cảnh khó khăn, thăm hỏi các gia đình chính sách, gia đình người có công với cách mạng; đã trực tiếp vận động và trao tặng 9.847 phần quà, trị giá 3 tỷ 934 triệu đồng; xây dựng và bàn giao hàng trăm căn nhà tình thương với tổng

trị giá hàng tỷ đồng. Đặc biệt, nhằm khắc phục hậu quả cơn bão số 03 (Yagi) gây thiệt hại nghiêm trọng cho các tỉnh miền Bắc, Hội Nông dân tỉnh đã kêu gọi cán bộ, hội viên, nông dân trên địa bàn tỉnh cùng chung tay đóng góp trên 3 tỷ đồng ủng hộ khắc phục hậu quả của cơn bão với tinh thần tương thân, tương ái, lá lành đùm lá rách.

Hội Nông dân tỉnh vận động các mạnh thường quân, khởi công xây dựng và khánh thành 01 cầu dân sinh³; tổ chức chương trình “Cùng em đến trường”, tặng 650 phần quà cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn; phối hợp tổ chức Lễ trao vốn chương trình “Tiếp sức nhà nông” dành cho 78 hộ nông dân có hoàn cảnh khó khăn, có con em vượt khó với tổng kinh phí hơn 979,5 triệu đồng và chi phí hỗ trợ thức ăn chăn nuôi.

Bên cạnh đó, các hoạt động vận động quà Tết cho hội viên nông dân nghèo cũng được thực hiện rộng khắp, đảm bảo 100% hộ nghèo có quà. Công tác vận động nông dân tham gia bảo hiểm y tế và bảo hiểm xã hội cũng đạt kết quả cao, đạt 100% chỉ tiêu Trung ương Hội giao.

III. PHÁT HUY VAI TRÒ, CHỦ THỂ TRUNG TÂM CỦA NÔNG DÂN TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, KINH TẾ NÔNG THÔN VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

1. Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”

Hàng năm, Hội Nông dân các cấp vận động bình quân trên 120.000 lượt hộ nông dân đăng ký thi đua và có trên 61.000 lượt hộ đạt danh hiệu nông dân sản xuất kinh doanh giỏi các cấp, vượt chỉ tiêu Trung ương giao hàng năm. Phong trào góp phần động viên nông dân phát huy truyền thống đoàn kết, tương thân, tương ái, giúp các hộ nghèo vươn lên thoát nghèo bằng nhiều hình thức. Tính đến nay, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi đã giúp 2.272 hộ khó khăn với hàng ngàn ngày công, hỗ trợ vật tư (cây, con giống), lương thực.

2. Công tác vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

Các cấp Hội đã tuyên truyền đến cán bộ, hội viên nông dân về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về xây dựng nông thôn mới bằng nhiều hình thức, cách làm cụ thể như vận động được 94,015 tỷ đồng, 25.739 ngày công, hiến 508.688 m² đất để làm đường giao thông nông thôn...

Đẩy mạnh thực hiện các phong trào nông thôn “sáng - xanh - sạch - đẹp”, “Nông dân tham gia bảo vệ môi trường”, “Thùng rác thân thiện với môi trường”, “Nói không với túi nilon và rác thải nhựa”... Tích cực tuyên truyền, vận động, nông dân tích cực tham gia xây dựng thôn, ấp, bản, làng, xã văn hóa, giữ gìn và phát huy giá trị truyền thống văn hóa tốt đẹp, thực hiện nếp sống văn hóa, xóa bỏ các hủ tục lạc hậu, mê tín, dị đoan; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao nâng cao đời sống tinh thần của hội viên nông dân. Tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện,

³ Tại tổ Nhân dân số 9, ấp Bung Càn, xã Bảo Hòa, với tổng kinh phí xây dựng 277.238.000 đồng.

góp phần bảo đảm an sinh xã hội; vận động hội viên, nông dân tham gia thực hiện hiệu quả các dự án phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, từng bước nâng cao chất lượng cuộc sống cho nông dân.

3. Hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn hội viên, nông dân phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp mới, các mô hình liên kết, hợp tác theo chuỗi giá trị; các mô hình kinh tế hiệu quả trong nông nghiệp, nông thôn

Hoạt động hỗ trợ, hướng dẫn nông dân phát triển các mô hình sản xuất nông nghiệp mới, các mô hình liên kết, hợp tác theo chuỗi giá trị đã được các cấp Hội Nông dân trong tỉnh đẩy mạnh, với sự gia tăng các mô hình liên kết chuỗi giá trị⁴ và sản phẩm OCOP, trong 03 năm đã có thêm 353 sản phẩm OCOP mới được công nhận đạt 3 sao trở lên. Tập trung xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ nhằm phát triển kinh tế nông nghiệp tuần hoàn⁵.

Các cấp Hội tích cực hỗ trợ, hướng dẫn hội viên tham gia Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), hỗ trợ hội viên xây dựng hàng trăm sản phẩm OCOP được công nhận đạt từ 3 sao trở lên, góp phần nâng cao giá trị nông sản, góp phần phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn theo hướng bền vững⁶.

4. Việc hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn; tổ hợp tác, hợp tác xã sản xuất ứng dụng công nghệ cao, chuyển đổi số

Việc hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân tham gia phát triển các hình thức kinh tế tập thể trong nông nghiệp, nông thôn, đặc biệt là các tổ hợp tác (THT) và hợp tác xã (HTX) sản xuất ứng dụng công nghệ cao và chuyển đổi số, đã được các cấp Hội Nông dân trong tỉnh đẩy mạnh. Đặc biệt là Hội Nông dân tỉnh đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 182/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Đề án “Hội Nông dân Việt Nam tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp đến năm 2030”. Phát động phong trào thi đua “Cán bộ, hội viên tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp”. Trong 2 năm, đã hỗ trợ thành lập mới 64 HTX và 164 THT, hiện toàn tỉnh có 385 HTX và 1.016 THT.

IV. TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DỊCH VỤ, TƯ VẤN, HỖ TRỢ NÔNG DÂN PHÁT TRIỂN SẢN XUẤT, KINH DOANH

1. Hoạt động quảng bá và tiêu thụ nông sản, hàng hóa cho nông dân

Hoạt động quảng bá, tiêu thụ nông sản, hàng hóa cho nông dân là một trong những nhiệm vụ trọng tâm được các cấp Hội Nông dân triển khai mạnh mẽ, đặc biệt là thông qua việc tổ chức hội chợ và ứng dụng thương mại điện tử⁷.

⁴ Dự án cánh đồng lớn liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm sầu riêng tiêu chuẩn VietGAP trên địa bàn xã Xuân Định, Dự án cánh đồng lớn liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm chôm chôm trên địa bàn xã Bình Lộc; dự án liên kết sản xuất và tiêu thụ lúa gạo của HTX Thương mại Dịch vụ nông nghiệp Xuân Tiến; dự án liên kết sản xuất, tiêu thụ bắp sinh khối của Hợp tác xã Đông Tây;...

⁵ Nhiều mô hình tiêu biểu như: Mô hình của ông Lê Văn Quyết xã Long Thành với mô hình chăn nuôi gà công nghệ cao theo chuỗi liên kết, lợi nhuận thu hàng năm đạt 30 tỷ đồng/năm, tạo việc làm thường xuyên cho 50 lao động, thu nhập 6 - 8 triệu đồng/tháng; (2) Ông Nguyễn Huy Bình tại xã Phước An với mô hình nuôi tôm công nghệ cao, lợi nhuận thu được hàng năm khoảng 6 tỉ đồng/năm, tạo việc làm cho 10-20 lao động địa phương với thu nhập từ 7-12 triệu đồng; Ông Lý Minh Hùng tại xã Bầu Hầm, với mô hình trồng, sản xuất Chuối già lùn Nam Mỹ xuất khẩu, thu nhập hàng năm 2-3 tỷ đồng/năm, tạo việc làm cho trên 60 lao động, phổ biến cho hàng trăm lao động về kinh nghiệm, kỹ thuật sản xuất; Mô hình hợp tác xã trồng cây ăn trái đạt chuẩn Viet Gap của hộ Nguyễn Thị Kim Chi ấp Thạnh Biên xã Lộc Thạnh;...

⁶ Tính đến tháng 6/2025, toàn tỉnh có 481 sản phẩm OCOP còn hiệu lực, trong đó có 361 sản phẩm đạt 3 sao, 109 sản phẩm đạt 4 sao và 11 sản phẩm đạt 5 sao với sự tham gia của 304 chủ thể.

⁷ Hội Nông dân đã phối hợp tổ chức thành công nhiều sự kiện xúc tiến thương mại quy mô lớn. Nổi bật là Hội chợ Trái cây và hàng nông sản tỉnh Bình Phước lần thứ VI (năm 2023) với 300 gian hàng và thu hút hơn 35.000 lượt khách, và lần thứ VII (năm 2024) với quy mô mở rộng

Đã có 30.853 nông dân được hỗ trợ tạo tài khoản trên các sàn thương mại điện tử. Hơn 331 sản phẩm nông nghiệp của tỉnh đã được cập nhật và giới thiệu trên các nền tảng uy tín như Postmart, Lazada, Tiki, Shopee và ecdn.vn. Hoạt động này đã giúp nông sản tiếp cận thị trường rộng lớn và đa dạng hơn.

Bên cạnh đó, các cấp Hội cũng tích cực tổ chức các lớp tập huấn về thương mại điện tử, kỹ năng quản lý gian hàng và bảo quản nông sản sau thu hoạch⁸. Đồng thời, các chương trình phối hợp liên kết tiêu thụ sản phẩm giữa các địa phương và cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" cũng được triển khai sâu rộng, góp phần tạo đầu ra bền vững cho nông sản.

2. Hoạt động cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp cho nông dân

Hội Nông dân các cấp trong tỉnh đã tích cực phối hợp với các đơn vị, doanh nghiệp, công ty cung ứng vật tư nông nghiệp, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi, máy nông nghiệp... theo phương thức trả chậm giúp cho hội viên, nông dân có điều kiện phát triển sản xuất, kinh doanh. Kết quả, các cấp Hội phối hợp với doanh nghiệp hỗ trợ được 190 ngàn cây, con giống hỗ trợ hội viên nghèo phát triển sản xuất. Hội đã cung ứng tổng cộng 12 ngàn tấn phân bón các loại, trao tặng hơn 1.000 máy nông nghiệp cho nông dân.

Các cấp Hội đã tích cực phối hợp tư vấn và chuyển giao kỹ thuật, hướng dẫn nông dân xây dựng mô hình sản xuất an toàn và bền vững; phối hợp giới thiệu các thiết bị nông nghiệp tiên tiến, hỗ trợ xây dựng nhà lưới, nhà màng, nhà kính và ứng dụng công nghệ tưới nước tiết kiệm, tự động vào sản xuất nông nghiệp công nghệ cao. Đồng thời, Hội cũng đẩy mạnh các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, khuyến khích hội viên sử dụng phân bón hữu cơ, vi sinh và thuốc bảo vệ thực vật sinh học để bảo vệ môi trường và sức khỏe cộng đồng.

3. Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân

Hội đã đóng vai trò chủ động trong việc phối hợp với các cơ quan chuyên môn và các cơ sở dạy nghề để khảo sát nhu cầu, xây dựng chương trình và tổ chức các lớp học. Đồng thời, tích cực vận động nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc tham gia đào tạo, truyền nghề, góp phần nâng cao chất lượng lao động, tạo cơ hội việc làm cho nông dân. Kết quả, đã tổ chức đào tạo nghề ngắn hạn cho 3.805 lượt hội viên và lao động nông thôn được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về nhiều lĩnh vực như kỹ thuật trồng rau an toàn, trồng nấm, chăn nuôi, chăm sóc cây cảnh, quản lý thuốc bảo vệ thực vật, và các kiến thức nông nghiệp hiện đại khác, vượt chỉ tiêu Trung ương Hội giao hàng năm. Các chương trình đào tạo không chỉ tập trung vào kỹ thuật sản xuất mà còn mở rộng sang các kỹ năng quản lý, ứng dụng công nghệ thông tin, và kết nối tiêu thụ sản phẩm, khẳng định sự nỗ lực và hiệu quả trong việc nâng cao năng lực sản xuất cho nông dân⁹.

lên 400 gian hàng, tạo cơ hội lớn để nông dân giới thiệu sản phẩm đến người tiêu dùng. Hội đã cử, phối hợp đưa nhiều doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm, tuần lễ nông sản trong và ngoài tỉnh; các cấp Hội tổ chức gian hàng OCOP tại các sự kiện, phát triển 80 mô hình hợp tác/liên kết chuỗi giá trị, hỗ trợ xây dựng thương hiệu cho 81 sản phẩm, duy trì 10 cửa hàng nông sản an toàn, 62 mô hình liên kết sản xuất – tiêu thụ.

⁸ Hội Nông dân tỉnh đã chủ động ký kết hợp tác với Công ty Cổ phần Giải pháp công nghệ Felix về việc tăng cường hỗ trợ nông dân đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử, tổ chức tập huấn kỹ năng đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử cho hơn 1.000 cán bộ, hội viên trong toàn tỉnh tham dự.

⁹ Hội Nông dân tỉnh còn phối hợp với Trung tâm Nghiên cứu – Tư vấn công tác xã hội và phát triển cộng đồng (SDRC) tổ chức 83 lớp tập huấn TOT thực hành trên cây điều cho 2.000 nông dân và 06 hội thảo cho tập huấn viên và phóng viên, hướng dẫn thăm hộ, giám sát cho nhóm nông dân nông cốt. Với Công ty phân bón Bình Điền, tổ chức 05 hội thảo tư vấn kỹ thuật trồng, chăm sóc, phòng trị sâu bệnh hại trên cây sầu riêng,

4. Hoạt động cung cấp tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân

Hoạt động cung cấp tín dụng và hỗ trợ vốn cho nông dân đã được các cấp Hội Nông dân trên địa bàn tỉnh triển khai hiệu quả, góp phần quan trọng vào việc phát triển sản xuất và cải thiện đời sống. Hội Nông dân các cấp trong tỉnh thường xuyên đẩy mạnh các hoạt động vận động phát triển nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn vốn vay.

Tổng nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh Đồng Nai là 316,079 tỷ đồng (tính đến ngày 30/6/2025). Dư nợ cho vay Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp quản lý 296,945 tỷ đồng, phát vay cho 6.767 hộ với 1.338 dự án nhóm hộ.

Nhìn chung, Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh đã tổ chức triển khai xây dựng dự án theo hướng dẫn của Trung ương; tổ chức thẩm định chặt chẽ hồ sơ vay vốn, bình xét các hộ hội viên, nông dân vay vốn; công tác giải ngân đảm bảo theo đúng quy định. Nguồn vốn được các cấp Hội quản lý đúng theo điều lệ hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân, đồng thời kết hợp với công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư và các hoạt động khác, đã đem lại lợi ích thiết thực, giúp hội viên, nông dân phát triển sản xuất nâng cao đời sống, từ đó nông dân tham gia hưởng ứng tích cực các phong trào do Hội và địa phương phát động.

Hội Nông dân tỉnh phối hợp với Ngân hàng chính sách xã hội nhận ủy thác cho 68.411 hộ vay 3.565,055 tỷ đồng thông qua các chương trình ủy thác cho vay: Hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, học sinh sinh viên, nhà ở xã hội, chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường, giải quyết việc làm... Chất lượng và hoạt động của tổ tiết kiệm và vay vốn không ngừng được củng cố và nâng cao cả về lượng và chất, toàn tỉnh hiện có 1.433 tổ tiết kiệm và vay vốn nhận ủy thác, góp phần tích cực thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, giải quyết việc làm, phát triển giáo dục, dạy nghề, xây dựng nông thôn mới, đảm bảo an sinh xã hội và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Triển khai Thỏa thuận liên ngành với AGRIBANK về thực hiện chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông thôn theo. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền, tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ Hội, cán bộ tổ vay vốn; hướng dẫn hội viên sử dụng vốn đúng mục đích, đem lại hiệu quả kinh tế, gắn với tuyên truyền và nhân rộng các mô hình kinh tế tập thể, các Tổ hợp tác, Hợp tác xã, các chi, tổ Hội nghề nghiệp làm ăn có hiệu quả; tổ chức các hoạt động nâng cao kiến thức, khoa học kỹ thuật, phổ biến kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh, đào tạo nghề cho hội viên.

5. Hoạt động tư vấn, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho nông dân

Các cấp Hội thường xuyên phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể tuyên truyền, phổ biến pháp luật và trợ giúp pháp lý cho hàng nghìn lượt hội viên nông dân. Vận động hội viên nông dân duy trì tham gia sinh hoạt tại 65 câu lạc bộ nông dân với pháp luật; lồng ghép 10.506 cuộc tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho 417.750 lượt cán bộ, hội viên, nông dân; bên cạnh đó, Ban Thường vụ Hội Nông dân tỉnh đã phát 72.086 ấn phẩm tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp

luật đến cán bộ, hội viên, nông dân (trong đó: 68.340 tờ gấp tuyên truyền và 3.746 sổ tay) với các nội dung quan trọng như: triển khai Luật Hợp tác xã, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, Pháp luật về giao thông; pháp luật về phòng, chống ma túy; pháp luật về vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ; Luật Hợp tác xã và các chính sách hỗ trợ kinh tế tập thể; các Luật mới được Quốc hội thông qua; Luật tuyển chọn công dân nhập ngũ...

Các cấp Hội đã phối hợp cùng chính quyền, các ban ngành cùng cấp tư vấn và trợ giúp pháp lý được 2.455 cuộc cho 40.794 lượt hội viên, nông dân; tiếp nhận và hòa giải 2.087 vụ đơn thư khiếu nại trong hội viên, nông dân về tranh chấp đường đi, đất ở, mâu thuẫn, trong đó hòa giải thành 1.251 vụ, còn lại chuyển cơ quan chức năng tiếp tục giải quyết, hòa giải. Công tác phối hợp hòa giải, giải quyết đơn thư khiếu nại của tổ chức Hội được thực hiện tốt từ cơ sở, do đó đã hạn chế đơn thư vượt cấp.

6. Hoạt động chuyển giao khoa học, kỹ thuật tiên tiến, công nghệ cao, công nghệ mới trong sản xuất, kinh doanh cho hội viên, nông dân

Các cấp Hội đã đẩy mạnh tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo, và mô hình trình diễn để nông dân tiếp cận và ứng dụng tiến bộ kỹ thuật¹⁰. Tạo điều kiện cho hội viên, nông dân tham quan học tập để nhân rộng, góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp; xây dựng và duy trì 18 “Câu lạc bộ khoa học kỹ thuật nhà nông”, cử nông dân tham gia cuộc thi “Sáng tạo kỹ thuật nhà nông” để lựa chọn các giải pháp sáng tạo đưa vào ứng dụng.

Tiếp tục xây dựng các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng KHCN mới theo chuỗi giá trị, đảm bảo đạt tiêu chuẩn chất lượng như Vietgap, Globalgap. Thành lập các câu lạc bộ Nông dân với Internet và tổ chức tập huấn về chuyển đổi số cho cán bộ, hội viên nông dân; ký kết hợp tác với các công ty công nghệ để hỗ trợ nông dân chuyển đổi số trong quảng bá và tiêu thụ nông sản.

Tổ chức các lớp đào tạo tập huấn nâng cao nghiệp vụ năng lực quản lý hợp đồng, vận hành tổ nhóm, chuyển giao KHKT cây trồng, vật nuôi, tư vấn hướng nghiệp và giới thiệu việc làm và Tập huấn phát triển nguồn nhân lực thương mại, truyền thông cho sản phẩm, hàng hóa vùng đồng bào dân tộc và hỗ trợ sản xuất cộng đồng cho hội viên nông dân là hộ sản xuất kinh doanh, HTX, tổ hợp tác tại các xã thuộc vùng đồng bào dân tộc và thiểu số.

V. THAM GIA XÂY DỰNG ĐẢNG, XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN VỮNG MẠNH VÀ PHÁT HUY SỨC MẠNH CỦA KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

1. Công tác tham gia xây dựng Đảng, chính quyền

Cán bộ, hội viên, nông dân trong tỉnh đã tích cực góp ý xây dựng Đảng, chính quyền bằng nhiều hình thức như góp ý các văn bản dự thảo, tham gia đối thoại trực tiếp giữa người đứng đầu cấp ủy địa phương với tổ chức Hội Nông dân

¹⁰ Tổ chức 43 lớp tập huấn thực hành TOT trên cây điều cho 2000 nông dân, cùng 5 buổi hội thảo tư vấn kỹ thuật trồng, chăm sóc, phòng trị sâu bệnh trên cây sầu riêng và cà phê cho 300 hội viên. Tổ chức hội nghị chuyên đề “Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp” và các đợt thăm mô hình nông nghiệp hiệu quả. Tổ chức 635 lớp tập huấn, hội thảo, tư vấn, trình diễn về chăm sóc cây điều, cao su, kỹ thuật chăn nuôi gia cầm cho hơn 35.000 lượt cán bộ, hội viên nông dân.

hoặc hội viên, lấy ý kiến nhận xét của hội viên, nông dân nơi cư trú đối với cán bộ, đảng viên¹¹. Bồi dưỡng, giới thiệu cho các cấp ủy kết nạp được 479 hội viên nông dân ưu tú vào Đảng.

Tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân phát huy quyền dân chủ, tích cực tham gia đối thoại trực tiếp với người đứng đầu cấp ủy, chính quyền ở địa phương. Phối hợp cử 130 hội viên tham gia 02 Hội nghị Thủ tướng Chính phủ đối thoại với nông dân, Hội Nông dân các cấp trong tỉnh đã tổ chức 06 cuộc đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền cùng cấp với nông dân, qua đó kịp thời có những giải pháp, chính sách tháo gỡ vướng mắc, khó khăn cho nông dân, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh.

2. Công tác tham gia giám sát và phản biện xã hội

Trong giai đoạn 2023 -2025, Hội Nông dân các cấp Hội đã tham gia phản biện xã hội đối với 34 dự thảo Tờ trình, Nghị quyết. Ngoài ra, Hội Nông dân tỉnh đóng góp ý kiến đối với 446 dự thảo văn bản về kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền lợi, trách nhiệm của hội viên, nông dân và tổ chức Hội. Tổ chức 408 cuộc giám sát, nội dung giám sát tập trung vào việc thực hiện các chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Hội Nông dân các xã phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các ngành cùng cấp tham gia 998 cuộc giám sát các vấn đề liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; việc thực hiện chủ trương của Đảng, các chính sách, pháp luật của Nhà nước tại địa phương.

3. Việc phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng, củng cố liên minh công nhân - nông dân - trí thức và liên kết, hợp tác với các giai tầng khác

Các cấp Hội đã tuyên truyền, vận động nông dân tham gia xây dựng chủ trương, chính sách, chương trình, dự án phát triển kinh tế, xã hội trên địa bàn nông thôn. Phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng cấp để đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp nông dân. Vận động hội viên, nông dân thực hiện có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước và các cuộc vận động do Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động, tham gia tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư”, “Ngày vì người nghèo”, “Ngày hội đại đoàn kết toàn dân”, “Quỹ đền ơn đáp nghĩa”, ủng hộ đồng bào lũ lụt, xây dựng “Mái ấm tình thương”; tham gia “xóa nhà tạm, nhà dột nát”, tham gia “Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc”.... Vận động hội viên, nông dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chăm lo các gia đình chính sách, các chương trình vận động đồng bào dân tộc, các chức sắc tôn giáo, đồng bào có đạo sống làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

VI. THAM GIA BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH

Hội Nông dân các cấp từ tỉnh đến cơ sở đã tham mưu cho cấp ủy, chính quyền cùng cấp chỉ đạo, chú trọng tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tham

¹¹ Hội Nông dân tỉnh đã gửi 346 văn bản đóng góp ý kiến đối với các văn bản dự thảo về kế hoạch, chương trình, dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

gia tố giác tội phạm, tuyên truyền âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, vận động Nhân dân giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, phòng cháy chữa cháy...¹² Phối hợp cùng Ban Chỉ đạo phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tỉnh Đồng Nai, triển khai kế hoạch tổ chức “Ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”¹³; cùng Công an tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội triển khai các đợt cao điểm về phát động phong trào toàn dân tham gia tấn công, trấn áp tội phạm trên địa bàn; thực hiện Chương trình quốc gia phòng chống tội phạm, tội phạm mua bán người, phòng chống ma túy. Các cơ sở hội trong tỉnh tiếp tục thành lập và duy trì hoạt động của các mô hình tự quản về an ninh trật tự như: mô hình Hội Nông dân phòng, chống tội phạm; Tuyến đường tự quản; Tiếng kèn an ninh; Câu lạc bộ phòng, chống ma túy, tội phạm, mại dâm...góp phần giữ gìn ổn định, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Bên cạnh các hoạt động tuyên truyền, Hội Nông dân các cấp phát huy truyền thống “Uống nước nhớ nguồn”, phối hợp cùng các cấp chính quyền, ngành, đoàn thể, đơn vị liên quan thực hiện nhiều hoạt động có ý nghĩa gắn với chính sách “Hậu phương quân đội”; “Đền ơn đáp nghĩa”¹⁴.

Phong trào “Toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ, an ninh biên giới trong tình hình mới” và phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, phòng chống tội phạm” được đẩy mạnh, qua đó tuyên truyền nâng cao nhận thức cho hội viên và nhân dân khu vực biên giới về chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần bảo vệ vững chắc độc lập chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia.

VII. HỘI NHẬP VÀ HỢP TÁC QUỐC TẾ, HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN

1. Công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại

Công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại của Hội tiếp tục được đẩy mạnh, bám sát các hoạt động đối ngoại của Đảng, Nhà nước, trọng tâm là thông tin, tuyên truyền về chủ trương, chính sách đối ngoại, thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước, với 1.389 cuộc và 102.708 lượt người tham dự qua đó tăng cường niềm tin, sự ủng hộ của bạn bè quốc tế đối với đất nước, con người Việt Nam. Giới thiệu, quảng bá về văn hóa, đất nước, con người, nông sản hàng hóa Việt Nam với bạn bè, đối tác quốc tế, góp phần đưa nước ta hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng và góp phần đẩy mạnh hoạt động đối ngoại nhân dân theo chủ trương của Đảng và Nhà nước.

2. Tổ chức cho cán bộ, hội viên, nông dân đi nghiên cứu, học tập, lao động, quảng bá nông sản ở trong và ngoài nước

Trong giai đoạn 2023 - 2025, Hội Nông dân tỉnh cử 3 lượt cán bộ tham gia đoàn đi nghiên cứu, học tập kinh nghiệm tại Cu Ba, Vũ Hán (Trung Quốc); tiếp

¹² Hàng năm phối hợp với Công an tỉnh tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền về phòng chống tội phạm, ma túy cho trên 600 lượt hội viên, nông dân; in ấn phát trên 600 cuốn tài liệu tuyên truyền cho hội viên nông dân các kiến thức về phòng chống ma túy, tội phạm

¹³ Các cấp Hội đã tổ chức sinh hoạt 11.389 cuộc, có 152.680 lượt người tham dự; phân công cán bộ Hội giúp đỡ, giáo dục, cảm hóa 150 đối tượng phạm pháp hoàn lương, thanh thiếu niên có biểu hiện tiêu cực, vi phạm pháp luật trên địa bàn.

¹⁴ Hội Nông dân các cấp trực tiếp vận động được 2.306 phần quà, trị giá 735,3 triệu đồng, phối hợp vận động 5.901 phần quà, trị giá 3.763,8 triệu đồng, thăm hỏi, động viên các gia đình có thanh niên trúng tuyển lên đường nhập ngũ. Trực tiếp vận động được 6.634 phần quà, trị giá 2.539,8 triệu đồng, phối hợp vận động 97.566 phần quà, trị giá 39.450,7 triệu đồng tặng quà cho hộ nghèo, gia đình chính sách; hỗ trợ chăm sóc 101 thương, bệnh binh và người có công với cách mạng.

các đoàn công tác đến trao đổi học tập kinh nghiệm và thăm quan các mô hình nông nghiệp tiêu biểu trên địa bàn tỉnh; trong đó có chuyến công tác của Đoàn công tác Hội Tiểu nông Cuba tại tỉnh Đồng Nai đã thể hiện sự quan tâm của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và Hội Tiểu nông Cuba dành cho tỉnh Đồng Nai. Thông qua chuyến thăm này nhằm tạo điều kiện để Đoàn công tác Hội Tiểu nông Cuba tìm hiểu và học tập các mô hình nông nghiệp tiêu biểu của tỉnh Đồng Nai; giao lưu, chia sẻ những thành tựu trong nông nghiệp và thúc đẩy hợp tác giữa hai bên trong thời gian tới. Sau buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh, đoàn công tác Cuba và Hội Nông dân Việt Nam đã có chuyến thăm quan thực tế một số mô hình nông nghiệp tiêu biểu trên địa bàn.

Ngoài ra, các cấp Hội Nông dân đã tổ chức chức hàng trăm chuyến học tập kinh nghiệm cho 2.392 hội viên, nông dân đi tham quan các mô hình nông nghiệp hiệu quả, ứng dụng công nghệ cao, gắn với du lịch sinh thái trong và ngoài tỉnh.

C- ĐÁNH GIÁ CHUNG

I. NHỮNG KẾT QUẢ NỔI BẬT, NGUYÊN NHÂN

Trong giai đoạn 2023-2025, Hội Nông dân các cấp trên địa bàn tỉnh đã bám sát nhiệm vụ chính trị, triển khai hiệu quả các chương trình, kế hoạch công tác Hội và phong trào nông dân, đạt được nhiều kết quả nổi bật:

Hoàn thành đạt và vượt chỉ tiêu của Tỉnh ủy và Trung ương Hội Nông dân Việt Nam giao. Các chỉ tiêu nổi bật bao gồm tuyên truyền, giáo dục chính trị, đào tạo nghề; xây dựng chi, tổ hội nghề nghiệp, phong trào NDSXKDG, xây dựng mô hình kinh tế tập thể, bảo vệ môi trường, xây dựng nhà tình thương.

Công tác tuyên truyền được đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, kịp thời truyền tải các nội dung trọng tâm, định hướng hàng quý, với hình thức phong phú, sinh động, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong xã hội.

Các cấp Hội đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, hiệu quả trong việc hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, như hỗ trợ vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân, cung ứng vật tư, cây con giống, hỗ trợ mô hình ứng dụng KHCN, dạy nghề, tư vấn giới thiệu việc làm, xây dựng thương hiệu, kết nối cung cầu, tổ chức hội chợ quảng bá sản phẩm. Hoạt động tư vấn, dịch vụ, hỗ trợ, đào tạo nghề, phát triển các mô hình kinh tế, tổ hợp tác, hợp tác xã tiếp tục được đẩy mạnh, góp phần chuyển dịch cơ cấu kinh tế, lao động nông thôn, nâng cao đời sống của nông dân.

Các phong trào thi đua yêu nước do Hội phát động được lan tỏa sâu rộng, thu hút đông đảo cán bộ, hội viên nông dân tham gia, mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội và giảm nghèo bền vững. Phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững” tiếp tục phát triển cả bề rộng và chiều sâu, trở thành tâm điểm trong đời sống kinh tế, xã hội ở nông thôn, xuất hiện nhiều mô hình kinh tế hiệu quả và các điển hình tiên tiến.

Nhiều hoạt động an sinh xã hội thiết thực, ý nghĩa được triển khai, như xây dựng nhà tình thương, tặng quà cho hội viên nghèo dịp Tết, vận động ủng hộ khắc phục hậu quả thiên tai, và các chương trình hỗ trợ học sinh nghèo.

Công tác xây dựng, quản lý nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân cơ bản chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi cho nông dân phát triển sản xuất, với tỷ lệ thu nợ đạt 100% và không xảy ra nợ quá hạn.

Vai trò của Hội là trung tâm, nòng cốt cho các phong trào nông dân trong phát triển kinh tế nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và bảo vệ môi trường ngày càng được thể hiện rõ nét.

Nguyên nhân của những kết quả nổi bật:

Sự lãnh đạo toàn diện và sự quan tâm sâu sát của Trung ương Hội và các cấp ủy Đảng; sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của chính quyền các cấp; sự phối hợp chặt chẽ của các Sở, Ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị xã hội.

Các cấp Hội đã bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh để triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch công tác Hội và phong trào nông dân.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp Hội có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào các nhiệm vụ lớn và nhân rộng các hình thức tuyên truyền thông qua mạng xã hội.

Các cấp Hội đã tổ chức nhiều hoạt động thiết thực, hiệu quả, kịp thời động viên, khích lệ, khen thưởng, nhân rộng điển hình tiên tiến, từ đó tập hợp, thu hút nông dân tham gia vào tổ chức Hội.

Các phong trào thi đua đã phát triển, tạo ra nguồn lực từ nội bộ nông dân và thúc đẩy liên kết trong sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm.

II. HẠN CHẾ, YẾU KÉM, NGUYÊN NHÂN

Bên cạnh những thành tựu đạt được, công tác Hội và phong trào nông dân trong giai đoạn 2023-2025 vẫn còn một số hạn chế, yếu kém cần được khắc phục:

Công tác phát triển hội viên tuy đạt chỉ tiêu nhưng số hội viên ra khỏi Hội còn cao, đặc biệt là do sự dịch chuyển lao động nông thôn và công tác quản lý hội viên ở một số cơ sở còn thiếu chặt chẽ, chạy theo số lượng.

Sự phối hợp giữa Hội Nông dân các cấp với các cơ quan, tổ chức cùng cấp có lúc, có nơi còn thiếu chủ động, mang tính hình thức, một số nội dung chưa sát thực tế, thiếu trọng tâm, trọng điểm, triển khai chưa quyết liệt. Một số chương trình phối hợp như với Bưu điện tỉnh và Công ty Bảo hiểm PVI theo chỉ đạo của Trung ương Hội chưa đạt hiệu quả như kỳ vọng, nông dân chưa mặn mà tham gia.

Tình hình sinh hoạt và chất lượng hoạt động ở một số chi, tổ hội có lúc, có nơi còn hạn chế, nhất là trong việc tham gia xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

Sản xuất nông nghiệp tuy phát triển mạnh nhưng chưa có nhiều mô hình mang tính đột phá, chuỗi liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp còn thiếu tính bền vững. Việc xây dựng và tổ chức nhân rộng mô hình câu lạc bộ NDSXKDG còn hạn chế.

Các HTX, THT nông nghiệp còn gặp nhiều khó khăn về cơ sở hạ tầng, đất

đại, nhà kho, nhà xưởng. Đội ngũ cán bộ quản lý HTX mặc dù được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nhưng kỹ năng quản lý còn hạn chế.

Việc ứng dụng công nghệ thông tin để quảng bá sản phẩm ở một số nơi còn hạn chế, do trình độ tiếp cận công nghệ của hội viên nông dân chưa đồng đều.

Nguyên nhân của những hạn chế, yếu kém:

Nguyên nhân chủ quan:

Một số cơ sở hội chỉ tổ chức tuyên truyền theo thời điểm, lồng ghép nhiều nội dung nên chất lượng tuyên truyền chưa cao.

Một số cơ sở hội chưa chủ động tham mưu, đề xuất, bám sát, tranh thủ sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền để hỗ trợ nông dân.

Việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động ở một số nơi chưa đáp ứng yêu cầu, chưa bám sát nghị quyết đại hội để xây dựng giải pháp cụ thể.

Nguyên nhân khách quan:

Sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do thời tiết, dịch bệnh, giá cả vật tư nông nghiệp không ổn định.

Thực trạng sản xuất nông nghiệp có nơi vẫn mang tính nhỏ lẻ, manh mún, chưa có sự liên kết, nông sản chủ yếu tiêu thụ qua thương lái, dễ bị ép giá.

Cơ sở vật chất, kinh phí phục vụ cho hoạt động của Hội Nông dân các cơ sở và chi hội còn nhiều khó khăn, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Năm 2024 là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội các cấp, một số chỉ tiêu mới như hỗ trợ nông dân có tài khoản trên sàn thương mại điện tử còn lúng túng trong triển khai.

III. MỘT SỐ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Từ những kết quả đạt được và những hạn chế còn tồn tại trong giai đoạn 2023-2025, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm quan trọng cho công tác Hội và phong trào nông dân trong giai đoạn tới:

Một là, sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, của các cấp ủy Đảng, sự tạo điều kiện của chính quyền, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội với Hội Nông dân cùng cấp là nhân tố quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng, hiệu quả hoạt động công tác Hội và phong trào nông dân.

Hai là, sự đoàn kết, chủ động, linh hoạt và sáng tạo trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội Nông dân các cấp để đổi mới nội dung, phương thức hoạt động Hội, cùng với việc đề cao vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu sẽ quyết định hiệu quả hoạt động của tổ chức Hội và chất lượng của phong trào nông dân.

Ba là, nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Hội các cấp, xây dựng đội ngũ cán bộ có năng lực, phẩm chất, bản lĩnh, năng động, sáng tạo, trưởng thành qua thực tiễn, gắn bó với nông dân, sâu sát cơ sở. Cần đánh giá lại chất lượng và hiệu quả thực tế của các lớp tập huấn, tập trung vào kỹ năng quản

lý, tham mưu, giải quyết vấn đề, và ứng dụng công nghệ thông tin. Cán bộ Hội cần được trang bị không chỉ kiến thức mà còn cả phương pháp để chủ động, sáng tạo trong công tác.

Bốn là, tăng cường trang bị kiến thức, kỹ năng, và thúc đẩy tinh thần tự chủ, khởi nghiệp cho nông dân. Các chương trình đào tạo nghề, chuyển giao khoa học kỹ thuật, và tư vấn pháp luật cần được thiết kế để nâng cao năng lực tự thân của nông dân, giúp nông dân chủ động thích ứng với thị trường và công nghệ mới.

Năm là, đẩy mạnh các hình thức liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, kết nối nông dân với doanh nghiệp và các sàn thương mại điện tử. Việc ứng dụng công nghệ số trong quảng bá, tiêu thụ sản phẩm và quản lý sản xuất là xu hướng tất yếu, đòi hỏi Hội phải trang bị năng lực số cho nông dân và cán bộ Hội.

Sáu là, đổi mới công tác kiểm tra, giám sát và khen thưởng. Công tác khen thưởng cần tiếp tục đa dạng, tập trung vào các điển hình NDSXKD và các mô hình kinh tế hiệu quả, đồng thời gắn liền với việc nhân rộng mô hình, tạo động lực thực chất cho phong trào.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC HỘI VÀ PHONG TRÀO NÔNG DÂN NHIỆM KỲ 2025 - 2030

A- DỰ BÁO TÌNH HÌNH

Trong nhiệm kỳ 2025-2030, tình hình nông nghiệp, nông dân, nông thôn Đồng Nai dự báo sẽ tiếp tục đối mặt với cả cơ hội và thách thức. Về cơ hội, xu hướng phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, và nông nghiệp tuần hoàn sẽ tiếp tục được đẩy mạnh, tạo ra các mô hình sản xuất hiệu quả và giá trị gia tăng cao. Quá trình chuyển đổi số trong nông nghiệp sẽ mở ra nhiều kênh tiếp cận thị trường và thông tin mới cho nông dân. Các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới sẽ tiếp tục được đầu tư, cải thiện hạ tầng và đời sống vật chất, tinh thần cư dân ở nông thôn. Sự quan tâm của Đảng và Nhà nước đối với nông nghiệp, nông dân, nông thôn sẽ tiếp tục là động lực quan trọng.

Tuy nhiên, tác động của biến đổi khí hậu, đặc biệt là tình trạng nắng hạn, thiếu nước, và các loại dịch bệnh mới trên cây trồng, vật nuôi sẽ ngày càng phức tạp, ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất. Biến động giá cả nông sản và vật tư đầu vào như phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên thị trường quốc tế, cùng với chính sách nhập khẩu ngày càng khắt khe của các nước, sẽ tạo ra rủi ro lớn và gây khó khăn cho nông dân. Vấn đề liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị còn thiếu bền vững, và sự phụ thuộc vào thương lái vẫn còn phổ biến. Tư duy sản xuất nhỏ lẻ, manh mún ở một bộ phận nông dân sẽ là rào cản trong việc phát triển nông nghiệp hiện đại. Khoảng cách phát triển giữa các vùng nông thôn, đặc biệt là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vẫn còn lớn về hạ tầng và tiếp cận dịch vụ. Các thách thức về an ninh mạng, ô nhiễm môi trường, và an ninh trật tự ở một số khu vực vẫn tiềm ẩn phức tạp. Sự dịch chuyển lao động trẻ từ nông thôn ra các khu công nghiệp sẽ tiếp tục ảnh hưởng đến nguồn nhân lực nông nghiệp.

Trong bối cảnh đó, Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai, đặc biệt là sau quá trình sáp nhập các đơn vị hành chính, cần có những phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đột phá để phát huy vai trò chủ thể, trung tâm của nông dân, góp phần xây dựng Đồng Nai phát triển theo hướng xanh, văn minh, hiện đại trong kỷ nguyên mới.

B- PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU

I. PHƯƠNG HƯỚNG

Trong nhiệm kỳ 2025-2030, Hội Nông dân tỉnh Đồng Nai sẽ tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, xây dựng Hội tỉnh gọn về bộ máy, vững mạnh về chính trị, tổ chức và hành động, quyết tâm thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Chỉ thị, Kế hoạch, Kết luận của Tỉnh ủy, của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam. Hội sẽ tập trung thực hiện tốt công tác tập hợp và vận động nông dân, phát huy dân chủ, đoàn kết, tăng khả năng liên kết và hợp tác của hội viên. Đồng thời, tham mưu cấp ủy, phối hợp với chính quyền thực hiện các chủ trương, chính sách bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng cho nông dân.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua, trọng tâm là thực hiện Phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững, gắn với các yêu cầu mới về chuyển đổi xanh, chuyển đổi số, phát triển nông nghiệp tuần hoàn, nông nghiệp hữu cơ. Huy động các nguồn lực hỗ trợ hội viên, nông dân ứng dụng khoa học – công nghệ, cơ giới hóa, số hóa quy trình sản xuất, tuân thủ tiêu chuẩn thị trường xuất khẩu; mở rộng hợp tác với doanh nghiệp, hợp tác xã, các ngân hàng và tổ chức tín dụng uy tín để thúc đẩy sản xuất - tiêu thụ theo chuỗi giá trị, từng bước hình thành các vùng sản xuất tập trung có mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói đạt chuẩn. Huy động các nguồn lực hỗ trợ hội viên, nông dân liên kết phát triển sản xuất, kinh doanh hiệu quả, ứng dụng khoa học - công nghệ, cơ giới hóa, số hóa quy trình sản xuất, từng bước chuyển đổi số trong nông nghiệp, tuân thủ tiêu chuẩn thị trường xuất khẩu.

Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ Hội các cấp, nhất là cơ sở, có phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, có tâm huyết, năng lực tập hợp, vận động nông dân nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ của Hội. Xây dựng và nâng cao chất lượng hội viên, chất lượng sinh hoạt hội; tăng cường tập huấn, đào tạo, cung cấp thông tin nhằm nâng cao kỹ năng sản xuất, tính liên kết theo chuỗi giá trị để nâng cao thu nhập cho nông dân; từng bước hình thành một thể hệ nông dân mới có năng lực, tư duy chuyên nghiệp, khả năng quản trị sản xuất, tinh thần khởi nghiệp và đổi mới sáng tạo, góp phần xây dựng nền nông nghiệp sinh thái, nông thôn hiện đại và nông dân văn minh, góp phần xây dựng tỉnh Đồng Nai giàu mạnh.

II. MỤC TIÊU

1. Xây dựng Hội Nông dân tỉnh trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ Hội các cấp tinh gọn, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, tâm huyết với công tác Hội và phong trào nông dân. Đồng thời, phát triển và nâng cao chất lượng hội viên, xây dựng và củng cố cơ sở Hội vững mạnh.

2. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, tập hợp,

đoàn kết nông dân. Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả các phong trào nông dân, trọng tâm là phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, gắn với chuyển đổi xanh, sản xuất giảm phát thải, đáp ứng yêu cầu truy xuất nguồn gốc của thị trường trong và ngoài nước; hỗ trợ nông dân khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, liên kết, hợp tác theo chuỗi giá trị và chuyển đổi số.

3. Đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh gắn với bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên. Chăm lo đời sống vật chất, tinh thần, nâng cao năng lực làm chủ của nông dân trong phát triển nông nghiệp, nông thôn và kinh tế tư nhân đáp ứng yêu cầu của thời kỳ công nghệ số, tăng cường tiếp cận các nguồn vốn tín dụng, hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp và quỹ hỗ trợ nông dân.

4. Nâng cao trình độ, năng lực quản lý, sản xuất kinh doanh, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên của nông dân để phát triển nông nghiệp hiệu quả, bền vững, xây dựng nông thôn hiện đại, phồn vinh, hạnh phúc, dân chủ, văn minh. Đồng thời, xây dựng người nông dân văn minh, giàu lòng yêu nước, có ý thức làm chủ, trách nhiệm xã hội, tôn trọng pháp luật và nếp sống văn hóa, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu và hội nhập kinh tế quốc tế.

5. Tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, hệ thống chính trị và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế và hoạt động đối ngoại nhân dân, thu hút các nguồn lực góp phần nâng cao hiệu quả công tác Hội và phong trào nông dân.

III. CÁC CHỈ TIÊU CỤ THỂ

1. Có 100% cán bộ, hội viên được tuyên truyền, phổ biến, giáo dục chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết, chỉ thị của Hội, nhất là về nông nghiệp, kinh tế nông thôn.

2. Hàng năm, kết nạp từ 5.000 hội viên mới trở lên.

3. Có ít nhất 97% cơ sở Hội hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

4. Hàng năm, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng cho 1.000 nông dân xuất sắc, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi cấp tỉnh và cấp cơ sở.

5. Hàng năm có từ 60% số hộ nông dân trở lên đăng ký phần đầu và có từ 50% số hộ đăng ký trở lên đạt danh hiệu sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp.

6. Hàng năm, thành lập mới ít nhất 30 chi, 80 tổ hội nông dân nghề nghiệp.

7. Hàng năm hỗ trợ thành lập mới ít nhất 22 tổ hợp tác trong lĩnh vực nông nghiệp và 08 hợp tác xã nông nghiệp.

8. Phần đầu tăng trưởng quỹ hỗ trợ nông dân mỗi năm 15 tỷ.

9. Có ít nhất 70% số hội viên nông dân được trang bị kiến thức, kỹ năng số.

10. 100% hộ hội viên sản xuất kinh doanh nông sản có đăng ký, cam kết đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

11. Phần đầu 100% cơ sở Hội duy trì và phát triển mô hình bảo vệ môi

trường và ứng phó với biến đổi khí hậu.

12. Vận động, hỗ trợ hội viên, nông dân thành lập doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp đạt hoặc vượt chỉ tiêu Trung ương giao hàng năm.

B- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

Các nhiệm vụ đột phá

1. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ưu tiên ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hội viên và hoạt động của Hội. Phát triển các nền tảng số để tuyên truyền chính sách, kết nối trực tiếp nông dân với thị trường, và thúc đẩy tiêu thụ nông sản trên các sàn thương mại điện tử.

2. Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội chuyên nghiệp, tận tâm, đáp ứng yêu cầu mới. Tập trung đào tạo nghề cho lao động nông thôn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho nông dân về khoa học công nghệ, kỹ năng quản lý, kinh doanh hiện đại, khởi nghiệp và thương mại điện tử.

3. Tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp. Kết nối nông dân với doanh nghiệp và các kênh phân phối hiện đại. Tập trung phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp theo hướng hữu cơ gắn với công nghiệp chế biến và thị trường tiêu thụ sản phẩm, kết hợp du lịch sinh thái nhằm nâng cao giá trị các sản phẩm nông nghiệp.

I. CÔNG TÁC XÂY DỰNG TỔ CHỨC HỘI

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng

Tập trung đổi mới công tác tuyên truyền theo hướng bám sát thực tiễn, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và tận dụng tối đa ưu thế của các công cụ, phương tiện truyền thông hiện đại (Zalo, Facebook, Fanpage, App Nông dân...). Nội dung tuyên truyền tập trung vào các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Hội, nghị quyết của Hội các cấp, đặc biệt là các điểm mới về nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Đẩy mạnh tuyên truyền học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chú trọng phổ biến những mô hình sản xuất, kinh doanh hiệu quả, kinh nghiệm hay, sáng tạo, gương điển hình tiên tiến. Đặc biệt, tăng cường đối thoại, nắm bắt kịp thời tâm tư nguyện vọng, tình hình khó khăn, bức xúc của nông dân để kiến nghị với cấp ủy, chính quyền có giải pháp tháo gỡ khó khăn, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp cho nông dân.

Tiếp tục phối hợp các cơ quan báo, đài xây dựng chuyên trang, chuyên mục để truyền thông về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; vận động hội viên nông dân cài đặt ứng dụng “Nông dân Việt Nam” để chủ động tiếp cận thông tin về nông nghiệp tích hợp đa giá trị, chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, bảo vệ môi trường sinh thái, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, hội nhập quốc tế; các mô hình hay, điển hình tiên tiến trong nông nghiệp, nông dân, nông thôn; về quy ước, hương ước, nếp sống văn minh, văn hoá, truyền thông tốt đẹp ở nông thôn.

2. Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội đủ phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; phát triển và nâng cao chất lượng hội viên

Các cấp Hội chủ động tham mưu với cấp ủy, phối hợp với chính quyền cùng cấp củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy trong hệ thống Hội. Rà soát, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động chi, tổ Hội nông dân, trọng tâm là chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

Thu hút, kết nạp hội viên là trí thức trẻ, nhà khoa học, doanh nhân, giám đốc các hợp tác xã; khuyến khích, ưu tiên cán bộ trẻ, sinh viên mới tốt nghiệp tham gia sinh hoạt tại các chi hội, tổ Hội Nông dân. Xây dựng phần mềm quản lý cán bộ, hội viên; cập nhật cơ sở dữ liệu về nông dân, hội viên, cán bộ Hội bằng công nghệ số.

Rà soát đổi mới nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội theo hướng thiết thực, phù hợp với từng đối tượng, tập trung đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Hội Nông dân cơ sở, chi, tổ hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Chủ động tham mưu cho cấp ủy, tổ chức đảng các cấp kiện toàn, củng cố đội ngũ cán bộ Hội cùng cấp, nhất là việc bố trí Chủ tịch Hội Nông dân các cấp là cấp ủy viên có đủ năng lực, trình độ, phẩm chất, am hiểu về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, có uy tín, tâm huyết, trách nhiệm và kinh nghiệm công tác.

Tổ chức rà soát, đề xuất với chính quyền tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện làm việc cho các cấp Hội, tăng phụ cấp cho cán bộ chi hội; xây dựng kế hoạch, đề án ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động công tác Hội đảm bảo kết nối, tích hợp dữ liệu, số liệu đồng bộ từ cơ sở đến tỉnh; chia sẻ thông tin, dữ liệu về nông dân, hội viên nông dân với các cơ quan, đơn vị liên quan.

3. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội Nông dân các cấp, hướng mạnh về cơ sở

Tăng cường hướng về cơ sở, chú trọng giải quyết nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của nông dân; phát huy vai trò chủ thể của hội viên trong tham gia các hoạt động Hội và phong trào thi đua yêu nước.

Đa dạng hóa các hình thức tập hợp nông dân phù hợp với điều kiện thực tiễn từng địa bàn, ngành nghề; đẩy mạnh xây dựng, củng cố và nhân rộng mô hình chi, tổ Hội nông dân nghề nghiệp; lựa chọn, bồi dưỡng, phát huy vai trò hội viên tiêu biểu làm nòng cốt xây dựng tổ chức Hội vững mạnh từ cơ sở. Quan tâm rà soát, nâng cao chất lượng hội viên; tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành điều lệ Hội và tham gia sinh hoạt, phong trào của hội viên, từ đó nâng cao tinh thần trách nhiệm, tính tự giác, gắn bó với tổ chức Hội.

Tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng chương trình công tác theo hướng có trọng tâm, trọng điểm, bám sát sự chỉ đạo của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam, Tỉnh ủy, HĐND, UBND, Ủy ban MTTQ tỉnh, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và đặc điểm của từng địa phương. Tăng cường phân công, giao nhiệm vụ rõ ràng, phát huy vai trò tham mưu của Ban công tác Nông dân, tinh thần trách nhiệm của Ủy viên Ban Chấp hành trong nắm bắt cơ sở, phụ trách địa bàn.

Phát huy vai trò chủ động, sáng tạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ,

người đứng đầu các cấp Hội trong chỉ đạo, điều hành; khuyến khích các mô hình, cách làm mới phù hợp thực tiễn để nâng cao hiệu quả hoạt động. Tăng cường kết nối, làm tốt vai trò cầu nối giữa nông dân với doanh nghiệp, nhà khoa học, nhà quản lý trong triển khai các đề án, dự án phát triển nông nghiệp – nông thôn, gắn với tuyên truyền, vận động, chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật, thúc đẩy chuyển đổi số trong sản xuất và tiêu thụ nông sản.

Tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động theo hướng linh hoạt, sáng tạo; phát huy thế mạnh của các nền tảng số, truyền thông hiện đại; lồng ghép công tác tuyên truyền với tổ chức hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất, xây dựng mô hình kinh tế, liên kết sản xuất – tiêu thụ sản phẩm, nâng cao năng lực hội viên về kinh tế số và thương mại điện tử.

Tăng cường các hoạt động bảo vệ quyền lợi chính đáng của nông dân, nhất là trong sản xuất, tiêu thụ, tiếp cận tín dụng, vật tư nông nghiệp.

Chăm lo cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho hội viên, nông dân. Triển khai hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, trọng tâm là: “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”, “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”, “Nông dân khởi nghiệp”, “Nông dân tham gia phát triển kinh tế tập thể”.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

Củng cố, kiện toàn đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát ngang tầm yêu cầu, nhiệm vụ, phù hợp với điều kiện, hoạt động công tác Hội của từng cấp; coi trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ kiểm tra các cấp.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả của công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh thiếu sót, ngăn chặn, hạn chế tiêu cực, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và kiên quyết xử lý sai phạm; chú trọng kiểm tra, giám sát chuyên đề, việc thực hiện Nghị quyết của Ban Chấp hành Trung ương Hội và Hội Nông dân các cấp; tăng cường kiểm tra, giám sát cơ sở Hội.

5. Đổi mới công tác thi đua, khen thưởng

Nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, đảm bảo kịp thời, chính xác, công khai, minh bạch, đúng quy định. Chú trọng khen thưởng đối với cơ sở, những nơi khó khăn, vùng sâu, vùng xa, biên giới, vùng đông đồng bào tôn giáo, dân tộc thiểu số, người trực tiếp lao động, cán bộ chi Hội, tổ Hội, hội viên nông dân tiêu biểu xuất sắc.

Các cấp Hội tổ chức thực hiện tốt kế hoạch, giao ước thi đua theo cụm, khối. Nâng cao năng lực, chất lượng cán bộ làm công tác thi đua, khen thưởng.

Tổ chức hiệu quả các hoạt động biểu dương, khen thưởng, kịp thời phát hiện, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, các mô hình mới, nhân tố mới; tạo động lực thu hút hội viên tích cực tham gia phong trào thi đua, phát triển sản xuất, xây dựng đời sống kinh tế - xã hội nông thôn văn minh, hiện đại.

II. XÂY DỰNG NGƯỜI NÔNG DÂN MỚI VÀ GIAI CẤP NÔNG DÂN

VIỆT NAM TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

1. Nâng cao nhận thức chính trị, hiểu biết pháp luật, trách nhiệm cộng đồng, tự hào dân tộc, khát vọng vươn lên của nông dân

Các cấp Hội chú trọng giáo dục nâng cao nhận thức chính trị, tinh thần và lòng tự hào dân tộc cho nông dân; phát huy vai trò cộng đồng, gia đình, tinh thần tự học hỏi của hội viên, nông dân để nâng cao trình độ, năng lực, kỹ năng sản xuất, kinh doanh, kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin, hiểu biết pháp luật và hội nhập quốc tế, nhất là trong lĩnh vực thương mại nông sản; nâng cao kiến thức và thực hành đúng về an toàn thực phẩm.

Tăng cường vai trò của các cấp Hội khơi dậy lòng yêu nước, ý chí tự chủ, tự lực, tự cường, đổi mới sáng tạo, khát vọng vươn lên làm giàu chính đáng của hội viên, nông dân; phát huy tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái, đức tính cần cù, sáng tạo, hỗ trợ giúp đỡ lẫn nhau trong phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

2. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, trình độ, kỹ năng, tư duy hợp tác, liên kết trong sản xuất, kinh doanh cho nông dân

Các cấp Hội chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho hội viên, nông dân các kiến thức về nông nghiệp sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, thông minh, chính xác; an toàn lao động, bảo vệ môi trường, sử dụng máy móc cơ giới, phân bón, thuốc hóa học đúng cách trong sản xuất; khoa học kỹ thuật, kinh tế, thị trường, pháp luật, chuyển đổi số, kinh tế số; trang bị cho nông dân các kỹ năng sản xuất, marketing, bán hàng, sử dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công; nâng cao trình độ, năng lực tham gia thị trường, hội nhập quốc tế và năng lực quản trị cho hội viên nông dân, các chủ trang trại, hợp tác xã của hội viên nông dân.

Tập trung đào tạo, bồi dưỡng kiến thức nâng cao trình độ, kỹ năng cho nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc có đủ năng lực phấn đấu trở thành chủ tịch, giám đốc hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ.

3. Vận động, hướng dẫn hội viên, nông dân thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng cộng đồng dân cư tiên tiến, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc kết hợp với giá trị thời đại

Tăng cường phổ biến, cung cấp cho hội viên, nông dân các kiến thức tiên bộ văn minh, văn hóa trong tiêu dùng, sinh hoạt, ứng xử, giao tiếp, sử dụng công nghệ mạng. Vận động, hướng dẫn hội viên, nông dân thực hiện chuẩn mực nếp sống văn hóa - văn minh, xây dựng cộng đồng xã hội nông thôn văn minh, khu dân cư tiên tiến; xây dựng bộ quy ước, hương ước thôn, bản, khu phố, tổ dân phố văn hóa phù hợp với mỗi cộng đồng dân cư, phong tục tập quán của địa phương và các quy định của pháp luật.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào nông dân tham gia xây dựng gia đình văn hóa, mô hình cộng đồng nông dân tiên tiến, mô hình gia đình nông dân bình đẳng, hạnh phúc, chấp hành nghiêm pháp luật và không bạo lực gia đình.

Các cấp Hội chủ động phối hợp với các cơ quan nhà nước thực hiện có hiệu

quả việc bảo tồn và phát triển ngành nghề, làng nghề truyền thống mang đặc trưng văn hóa vùng, miền gắn với bảo vệ môi trường nông thôn; vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia bảo tồn các di sản văn hóa vật thể và phi vật thể ở địa phương.

4. Vận động, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân trở thành nông dân số

Tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị; kế hoạch triển khai hưởng ứng phong trào “Bình dân học vụ số” của Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam.

Đẩy mạnh tập huấn, phổ biến cho hội viên, nông dân, các thành viên hợp tác xã các kiến thức cơ bản về công nghệ số, kỹ năng số, sử dụng thiết bị thông minh, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác an toàn trên môi trường số. Tăng cường các hoạt động xúc tiến, đẩy mạnh truyền thông, quảng bá tuyên truyền cho hội viên, nông dân, HTX thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc ứng dụng nông nghiệp số, cơ giới hóa, tự động hóa trong sản xuất.

Tăng cường vận động, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân tham gia sử dụng dịch vụ công trực tuyến, giao dịch không sử dụng tiền mặt trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và đời sống; thực hiện tham gia góp ý, phản ánh, kiến nghị trên môi trường số.

Phát huy vai trò các Câu lạc bộ của nông dân trong việc phổ biến, hỗ trợ hội viên, nông dân sử dụng các nền tảng mạng xã hội để tương tác, mua bán hàng, quảng bá sản phẩm nông sản.

5. Tích cực vận động, hỗ trợ hội viên, nông dân tham gia thực hiện các chính sách, chương trình an sinh xã hội

Các cấp Hội làm tốt công tác vận động hội viên, nông dân chủ động tham gia thực hiện các chính sách, chương trình chăm sóc sức khỏe, y tế, giáo dục đào tạo, văn hóa thể thao trong cộng đồng nông thôn; tích cực tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện; thay đổi nhận thức của hội viên, nông dân thiết thực tham gia bảo hiểm nông nghiệp để nâng cao khả năng đối phó, chống chịu với rủi ro do thiên tai, dịch bệnh. Vận động các tổ chức, doanh nghiệp, nhà hảo tâm quan tâm hỗ trợ các hộ hội viên, nông dân thuộc diện chính sách, nông dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, vùng biên giới.

Tiếp tục đẩy mạnh và phát huy vai trò của các cấp Hội tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình phối hợp giữa Hội Nông dân với các tổ chức trong nước và quốc tế về hỗ trợ an sinh xã hội, nâng cao đời sống, chỉ số hạnh phúc của người nông dân; các chương trình phối hợp giữa Hội Nông dân với các công ty, doanh nghiệp bảo hiểm triển khai bảo hiểm cho hội viên, nông dân.

III. PHÁT HUY VAI TRÒ CHỦ THỂ, TRUNG TÂM CỦA NÔNG DÂN TRONG PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, KINH TẾ NÔNG THÔN VÀ XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

1. Đẩy mạnh các phong trào của nông dân

Tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng phong trào thi đua của Hội, đặc biệt là phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”. Vận động hội viên, nông dân tích cực thi đua sản

xuất, kinh doanh, liên kết, hợp tác sản xuất theo chuỗi giá trị, an toàn thực phẩm. Khuyến khích, vận động nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc tích cực tham gia hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân khác. Đặc biệt, cần thẩm định kỹ lưỡng những trường hợp được công nhận Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp, nông dân tiêu biểu, sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu để đảm bảo tính minh bạch, khách quan của phong trào, tạo niềm tin và động lực cho những nông dân thực sự có năng lực.

Tổ chức thực hiện tốt phong trào “Cán bộ, hội viên nông dân tích cực tham gia phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp”. Vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia thành lập hợp tác xã, tổ hợp tác trong nông nghiệp, phát triển các chi Hội, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp; hỗ trợ các hợp tác xã củng cố, kiện toàn tổ chức và nâng cao hiệu quả hoạt động; vận động các nguồn lực xã hội tham gia tư vấn, hỗ trợ các hợp tác xã; ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong các hợp tác xã.

Tổ chức kiểm tra thường xuyên và đột xuất các mô hình kinh tế tập thể và hợp tác xã để đánh giá đúng thực trạng hoạt động. Qua đó, kịp thời phát hiện và có biện pháp hỗ trợ, củng cố những mô hình hoạt động kém hiệu quả, nhằm bảo vệ quyền lợi của nông dân và xây dựng các mô hình thật sự bền vững.

Tổ chức biểu dương, tôn vinh các tấm gương nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc, nhà khoa học, doanh nghiệp đồng hành cùng nông dân để khuyến khích, động viên tạo sự lan tỏa thu hút nông dân tham gia phong trào.

2. Vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia

Xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước, tích cực thực hiện các chương trình hành động, kế hoạch thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Xây dựng các mô hình hỗ trợ hội viên, nông dân là đồng bào dân tộc thiểu số phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao chất lượng cuộc sống, chỉ số phát triển con người, nhất là ở các xã nghèo, xã đặc biệt khó khăn. Tổ chức triển khai các nhiệm vụ, mô hình hỗ trợ giảm nghèo bền vững gắn với đào tạo, bồi dưỡng nghề, tập huấn kiến thức, kỹ năng sản xuất, kinh doanh cho hội viên, nông dân.

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên, nông dân tham gia xây dựng gia đình văn hóa, mô hình gia đình nông dân bình đẳng, hạnh phúc, chấp hành nghiêm pháp luật và không bạo lực gia đình; thực hiện nếp sống văn minh, quy ước, hương ước ở nông thôn, văn hoá trong sản xuất, tiêu dùng, sinh hoạt, ứng xử; giữ gìn, phát huy bản sắc, giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp ở nông thôn.

Vận động nông dân cung cấp thông tin, tố giác tội phạm; xây dựng các mô hình “tự quản về an ninh trật tự”; các mô hình phát triển kinh tế - xã hội kết hợp với củng cố, tăng cường quốc phòng, an ninh ở địa phương, đặc biệt là các vùng khó khăn.

Tổ chức hướng dẫn, hỗ trợ, vận động hội viên, nông dân tham gia thực hiện thu gom, phân loại, xử lý chất thải sinh hoạt, chăn nuôi, phụ phẩm nông nghiệp tại nguồn, tập trung; xây dựng các mô hình điểm và nhân rộng như mô hình “Nông dân tham gia bảo vệ môi trường”, “Thùng rác thân thiện với môi trường”, “Nông dân thu gom, phân loại và xử lý rác thải, chất thải nông thôn thành phân bón tại nguồn”, “Nói không với túi nilon và rác thải nhựa”...

Chủ động tham mưu với cấp ủy, đề xuất với chính quyền để Hội trực tiếp tham gia nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, các chương trình mục tiêu quốc gia, phối hợp thực hiện các chính sách hỗ trợ đất ở, đất sản xuất, tạo sinh kế, việc làm, nâng cao thu nhập, đời sống cho hội viên, nông dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số. Tổ chức vận động hội viên, nông dân tham gia thực hiện các chính sách về y tế, chăm sóc sức khỏe, giáo dục - đào tạo, văn hoá, thể dục, thể thao, chính sách an sinh xã hội. Phối hợp tuyên truyền, vận động, hỗ trợ cung cấp bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm nông nghiệp cho hội viên, nông dân.

3. Hỗ trợ, hướng dẫn hội viên, nông dân phát triển các mô hình sản xuất, kinh tế hiệu quả, phát triển doanh nghiệp trong nông nghiệp

Hỗ trợ, hướng dẫn hội viên, nông dân phát triển đa dạng các mô hình kinh tế hộ gia đình, kinh tế trang trại. Chú trọng hỗ trợ các chủ trang trại, nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc thành lập doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, hỗ trợ xây dựng và quảng bá thương hiệu, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, bình đẳng của doanh nghiệp, tăng cường các hoạt động hỗ trợ tham gia đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp trong nông nghiệp.

Đẩy mạnh nhân rộng các mô hình nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp công nghệ cao, gắn với việc bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Xây dựng các mô hình trình diễn về nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp xanh; nông nghiệp tuần hoàn, thông minh; nông nghiệp kết hợp công nghiệp (chế biến nông sản, tái chế phế, phụ phẩm nông nghiệp), nông nghiệp kết hợp dịch vụ (du lịch trải nghiệm, bảo vệ môi trường, dịch vụ kinh doanh nông sản); nông nghiệp đô thị theo hướng “thành phố xanh”, “khu đô thị sinh thái”; tổng kết, đánh giá và nhân rộng mô hình phù hợp với điều kiện của từng địa phương.

Khuyến khích nông dân tham gia sản xuất các vùng chuyên canh tập trung, đạt chứng nhận, có mã số vùng trồng phục vụ thị trường trong và ngoài nước.

4. Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh

Tiếp tục phối hợp mở rộng, nâng cao chất lượng hoạt động tư vấn, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho hội viên, nông dân bằng nhiều hình thức, biện pháp đa dạng, phù hợp với đối tượng, vùng miền; giúp hội viên, nông dân hiểu đúng, nắm vững pháp luật để tham gia liên doanh, liên kết, hợp tác có hiệu quả gắn với bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, nông dân; cung cấp thông tin, dịch vụ tư vấn, hỗ trợ pháp luật về bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm cho nông dân.

Tổ chức các đợt tuyên truyền, vận động, tư vấn về nghề nghiệp, việc làm, thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại và cơ sở sản xuất, kinh doanh cho

hội viên, nông dân. Khuyến khích mô hình hợp tác xã kiểu mới, doanh nghiệp đồng hành cùng nông dân để nâng cao giá trị sản phẩm. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức truyền thông, tập huấn và đào tạo nghề cho lao động nông thôn gắn với các mô hình nông dân sản xuất kinh doanh giỏi.

Phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho hội viên, nông dân các kiến thức về nông nghiệp sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, thông minh an toàn lao động, bảo vệ môi trường, sử dụng máy móc cơ giới, phân bón, thuốc hóa học đúng cách trong sản xuất; khoa học kỹ thuật, kinh tế, thị trường, pháp luật, chuyển đổi số, kinh tế số; các kỹ năng sản xuất, marketing, bán hàng, sử dụng công nghệ thông tin, dịch vụ công; kiến thức về hội nhập quốc tế, kiến thức, kỹ năng về quản trị.

Phối hợp đào tạo nghề, kiến thức khởi nghiệp, sáng tạo, các kỹ năng quản trị, kỹ năng mới cho hội viên, nông dân có nhu cầu khởi nghiệp trong nông nghiệp, nông thôn.

Đẩy mạnh và tổ chức tốt các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; phối hợp với các doanh nghiệp tổ chức cung ứng thiết bị, vật tư đầu vào (giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, máy nông nghiệp...) cho hội viên, nông dân sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn với chuyển giao kỹ thuật, bảo quản, chế biến, tiêu thụ sản phẩm; bảo lãnh cung ứng vật tư đầu vào theo phương thức trả chậm cho các hộ hội viên, nông dân sản xuất đơn lẻ, quy mô nhỏ.

Phối hợp với các Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ngân hàng Chính sách - Xã hội, ngân hàng thương mại tổ chức tốt các hoạt động cung cấp tín dụng cho hội viên, nông dân; đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả mô hình Hội Nông dân tín chấp với các tổ chức tín dụng hỗ trợ nông dân vay vốn.

Chủ động đề xuất với chính quyền cùng cấp bố trí vốn điều lệ, bổ sung vốn hàng năm từ ngân sách nhà nước cho Quỹ Hỗ trợ nông dân, tham mưu thành lập Ban vận động và tổ chức vận động nguồn lực xã hội cho Quỹ Hỗ trợ nông dân. Tổ chức thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn thi hành về Quỹ Hỗ trợ nông dân, đảm bảo hoạt động hiệu quả; củng cố, kiện toàn bộ máy tổ chức, xây dựng nguồn nhân lực quản lý, điều hành Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp theo hướng chuyên nghiệp, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn quỹ.

Tổ chức các hoạt động tư vấn trực tiếp, trực tuyến cho nông dân về thị trường nông sản; phối hợp tổ chức các hội chợ triển lãm, xúc tiến thương mại, giới thiệu, quảng bá nông sản, hàng hóa; liên kết với hệ thống siêu thị, chợ đầu mối, nhân rộng hệ thống chuỗi cửa hàng nông sản an toàn để kết nối, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp cho nông dân.

Hướng dẫn, hỗ trợ hội viên nông dân xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, đăng ký, bảo hộ thương hiệu nông sản, hàng hóa; tham gia các sàn thương mại điện tử, chuyển đổi số trong nông nghiệp. Tổ chức thông tin, tập huấn, phổ biến, tư vấn cho hội viên, nông dân các kiến thức về bảo đảm an ninh, an toàn thực phẩm; kiến thức pháp luật trong liên doanh, liên kết, hợp tác sản xuất, kinh doanh và hợp tác quốc tế; nhân rộng mô hình “Nông dân nói không với thực phẩm bẩn”.

IV. THAM GIA XÂY DỰNG ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN VÀ KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

1. Tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền

Tổ chức thực hiện tốt chỉ thị, quy định của Ban Bí thư, Bộ Chính trị về quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội, nhất là giám sát việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Vận động hội viên, nông dân tham gia giám sát hoạt động của chính quyền, thực hiện công vụ và lối sống của đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cán bộ lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị; thực hiện tốt pháp luật về dân chủ cơ sở, về phòng, chống tham nhũng, tố cáo, khiếu nại.

Phối hợp tổ chức các cuộc đối thoại để lắng nghe ý kiến trực tiếp của hội viên, nông dân, kịp thời nắm bắt các vấn đề thực tiễn đặt ra trong quá trình tham gia phát triển kinh tế - xã hội ở nông thôn để tham gia đóng góp xây dựng đường lối, chủ trương của Đảng, hoàn thiện chính sách, pháp luật của Nhà nước ở địa phương, nhất là các nội dung liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Tăng cường tham mưu cho các cấp ủy chỉ đạo phát triển đảng viên trong hội viên nông dân để làm nòng cốt trong tuyên truyền, vận động, đoàn kết, tập hợp nông dân vào tổ chức Hội và nâng cao chất lượng hoạt động của chi, tổ Hội Nông dân; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, hội viên nông dân trẻ có trình độ, năng lực, phẩm chất đạo đức, uy tín để giới thiệu với cấp ủy kết nạp vào Đảng, bổ sung vào nguồn cán bộ của Đảng và các cơ quan trong hệ thống chính trị.

2. Tăng cường tham gia xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Các cấp Hội phối hợp chặt chẽ với chính quyền, các ngành chức năng cùng cấp thực hiện tiếp công dân, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, hòa giải những mâu thuẫn trong nội bộ nông thôn; góp phần hạn chế việc khiếu kiện vượt cấp, giữ gìn đoàn kết trong nội bộ nông dân.

Chủ động phối hợp với các tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho các tầng lớp nhân dân, nhất là các gia đình chính sách, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, hộ khó khăn, vùng bị thiên tai. Đẩy mạnh vận động, hướng dẫn hội viên, nông dân tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động; phát huy quyền làm chủ của hội viên, nông dân trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Thực hiện hiệu quả các chương trình phối hợp giữa các cấp Hội Nông dân với chính quyền cùng cấp, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để hỗ trợ hội viên, nông dân, tổ chức các phong trào nông dân, góp phần củng cố khối liên minh “công nhân - nông dân - trí thức” và đẩy mạnh hợp tác, liên kết giữa nông dân với các giai tầng khác trong phát triển sản xuất, kinh doanh.

V. TÍCH CỰC THAM GIA BẢO ĐẢM QUỐC PHÒNG, AN NINH

Tăng cường giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, nông dân về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, giáo dục truyền thống cách mạng, nâng cao tinh

thần cảnh giác trước các âm mưu chống phá Đảng, Nhà nước. Hội Nông dân các cấp phối hợp tuyên truyền, vận động con em cán bộ, hội viên, nông dân đăng ký thực hiện nghĩa vụ quân sự và tổ chức gặp mặt, động viên, tặng quà, tiễn con em lên đường nhập ngũ. Quan tâm, tạo điều kiện học nghề, giúp vay vốn, tạo việc làm cho số quân nhân hoàn thành nghĩa vụ trở về địa phương ổn định cuộc sống. Tham gia thực hiện tốt chính sách “Hậu phương quân đội” và các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa. Đẩy mạnh vận động nông dân tham gia tuần tra bảo vệ đường biên, mốc giới, cung cấp thông tin, tố giác tội phạm; tham gia các đội tự quản an ninh trật tự, tổ hòa giải, câu lạc bộ phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, câu lạc bộ nông dân với pháp luật; tích cực tham gia phát triển kinh tế - xã hội kết hợp với đảm bảo quốc phòng, an ninh ở các vùng biên giới, vùng khó khăn.

VI. CHỦ ĐỘNG HỘI NHẬP, ĐẨY MẠNH HỢP TÁC QUỐC TẾ VÀ ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN

Tập trung tuyên truyền nâng cao nhận thức, kiến thức cho cán bộ, hội viên về đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước, về các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế mà tỉnh thực hiện. Nghiên cứu, tổng hợp, phổ biến kinh nghiệm của các nước trong phát triển nông nghiệp, xây dựng thương hiệu và tiêu thụ nông sản đến với hội viên nông dân trong tỉnh.

Phối hợp tổ chức các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, kết nối hỗ trợ xuất khẩu hàng hóa nông sản cho nông dân; thu hút đa dạng và sử dụng hiệu quả các nguồn vốn đầu tư, nguồn tài trợ của các tổ chức quốc tế và cá nhân nước ngoài cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn tại địa phương.

Thường xuyên cập nhật, kịp thời thông tin, phổ biến cho hội viên, nông dân về các cam kết quốc tế và sự thay đổi chính sách, xu thế biến động thị trường nhập khẩu của các nước để chủ động sản xuất, kinh doanh; phối hợp với các tổ chức, đối tác quốc tế tăng cường chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ mới, tiên tiến trong sản xuất, kinh doanh; tổ chức các đoàn nghiên cứu, học tập, trao đổi kinh nghiệm, đào tạo nâng cao trình độ cho hội viên, nông dân và năng lực đối ngoại và hợp tác quốc tế cho cán bộ Hội các cấp.

Cử cán bộ Hội tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao kiến thức đối ngoại và hợp tác quốc tế. Đồng thời, bổ sung nội dung hội nhập quốc tế vào chương trình tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác Hội hằng năm.

Đại hội Đại biểu Hội Nông dân tỉnh khẳng định quyết tâm của toàn thể cán bộ, hội viên, nông dân trong tỉnh phát huy truyền thống yêu nước, tăng cường **đoàn kết**, mở rộng **dân chủ**, chủ động trong **đổi mới**, đẩy mạnh **hợp tác** quyết tâm thực hiện thắng lợi chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác Hội và phong trào nông dân nhiệm kỳ 2025 - 2030 **phát triển** ngày càng toàn diện, bền vững.

BAN CHẤP HÀNH HỘI NÔNG DÂN TỈNH ĐỒNG NAI